

Bản án số: 37/2026/HS-ST
Ngày: 20/01/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Phước.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Đinh Minh Hoàng;

- Ông Lê Văn Khanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Hải Đăng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phan Minh Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 338/2025/TLST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 518/2025/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Công Bảo H, sinh năm: 1998, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: 3 V, phường P, Thành phố H; chỗ ở: như trên; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Công H1, sinh năm 1968 và bà Lý Thị Thanh T, sinh năm 1970; bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự, nhân thân: không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 22/4/2025. “Có mặt”

2. Nguyễn Phúc T1, sinh năm: 1999, tại: Quảng Nam (nay là thành phố Đà Nẵng); nơi đăng ký thường trú: A T, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: B Hồ N, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Minh K, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị L (đã chết); bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự, nhân thân: không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 22/4/2025. “Có mặt”

3. Nguyễn Hiếu H2, sinh năm: 2003, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: Tổ E, ấp C, xã P, tỉnh Đồng Nai; chỗ ở: 7 C, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc:

Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Cha: Không rõ; Mẹ: Nguyễn Thị Phương H3, sinh năm 1977; bị cáo chưa có chồng, con. Tiền án, tiền sự, nhân thân: không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 21/7/2025. “Có mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 14/4/2025, tại đầu hẻm C V, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh, Tổ tuần tra Công an Phường P, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện Nguyễn Công Bảo H, Nguyễn Phúc T1 và Nguyễn Hiếu H2 có biểu hiện nghi vấn mua bán trái phép chất ma túy nên kiểm tra hành chính.

Qua kiểm tra, Công an phường P phát hiện trong túi quần bên phải của T1 cất giấu 01 vỏ bao thuốc lá hiệu SAIGON, bên trong có chứa 01 gói giấy được cuộn thành dạng điếu chứa thảo mộc khô (H và T1 cùng khai nhận là Cần sa của H vừa mới bán cho T1). Đồng thời, T1 cũng khai nhận rủ H2 đi mua Cần sa của H để về cùng H2 sử dụng, việc giao dịch mua bán ma túy và trả tiền mua ma túy do T1 thực hiện. Tiến hành kiểm tra H phát hiện trong túi quần bên phải của H cất giấu 01 gói nylon chứa thảo mộc khô, H khai nhận là Cần sa của H mang theo để bán nếu có người mua nên Công an Phường P đã tiến hành lập biên bản kiểm tra hành chính.

Nguyễn Công Bảo H khai nhận: Do không nghề nghiệp, cần tiền tiêu xài nên H nảy sinh ý định mua Cần sa bán lại kiếm lời từ ngày 25/3/2025. Vào khoảng 07 giờ ngày 14/4/2025, Nguyễn Phúc T1 sử dụng mạng xã hội Facebook tên “Nguyễn T” gửi tin nhắn thoại qua mạng xã hội Facebook của H tên là “Nguyễn H” với nội dung là “Quần cho tui 1 điếu 1gram khoảng 19 giờ tui qua lấy” tức T1 bảo H bán cho T1 01 điếu Cần sa, khối lượng 01 gam, khoảng 19 giờ cùng ngày T1 qua giao dịch mua bán Cần sa với H. H trả lời qua tin nhắn cho T1 là “OK” tức đồng ý yêu cầu trên của T1.

Về nguồn gốc ma túy (C), H mua của người phụ nữ tên “Vu T” trên mạng xã hội Facebook, H chưa gặp lần nào nên không biết đặc điểm nhận dạng, nhân thân lai lịch, chỗ ở của “Vu T”. H nhận ma túy qua dịch vụ vận chuyển gói ma túy nguy trang trong gói hàng hóa (hiện không còn thông tin người giao hàng). H thanh toán tiền mua ma túy thông qua việc H tải ứng dụng Binance để lên sàn giao dịch mua tiền ảo với giá cần mua ma túy. H dùng tiền ảo này chuyển vào địa chỉ ví B của người bán ma túy tên “Vu T”. Ngày 14/4/2025, T1 liên hệ hỏi mua Cần sa, thì H liên hệ “Vu T” hỏi mua Cần sa với số lượng 50 gam với giá 3.400.000 đồng, H tiến hành chuyển tiền cho “Vu T” thông qua ứng dụng Binance. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, có 01 người đàn ông (không rõ lai lịch) gọi qua số điện thoại của H (do không phải số chính của H nên H không nhớ vì sim này H xài 01 lần rồi vứt bỏ) để xác nhận thông báo đơn hàng.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, nhân viên giao hàng Công ty A1 gọi cho H là đã giao hàng đến số A L, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh (đây là địa chỉ

nhận ma túy H đã cung cấp cho “Vu T” khi giao dịch mua ma túy) nên H thuê xe ôm công nghệ chở H đến điểm hẹn số 01 Lê Thúc H4 để nhận Cần sa do “Vu T” giao rồi đem về chỗ ở của H tại phòng ngủ trên lầu 2 nhà số C V, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, H mở gói hàng là túi giấy bên trong có Cần sa được xếp 01 lớp quần áo. Tại đây, H lấy ra 01 gam Cần sa theo ước lượng bỏ vào cối xay vàng vụn xoay nhuyễn Cần sa, rồi lấy Cần sa đã được xoay nhuyễn bỏ vào giấy để cuộn thành 01 điều để bán cho T1 với giá 150.000 đồng, số dư còn lại H để trong cối xay còn đối với số Cần sa còn lại H bỏ vào trong: 01 hộp nhựa hình tròn màu xanh, 01 hộp nhựa hình tròn màu hồng, 01 hộp nhựa hình tròn màu đỏ, 01 hộp giấy hình vuông có nắp màu đỏ, 01 hộp nhựa màu đỏ có nắp màu đen rồi cất giấu tất cả đồ vật này vào trong hộc tủ phòng ngủ để phân chia bán lẻ kiếm lời.

Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, T1 đến đầu hẻm C V, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh và nhắn tin qua mạng xã hội Facebook cho H là “tui đến rồi” thì H cầm theo điều Cần sa vừa làm bỏ vào trong hộp gói thuốc lá SAIGON để ngụy trang đem ra bán cho T1 và cầm theo 01 gói Cần sa nếu có người hỏi mua thì bán. H đi bộ từ nhà ra trước hẻm C V gặp T1 để bán điều Cần sa cho T1. Khi ra đầu hẻm H thấy T1 ngồi trên xe mô tô biển số 59D3- 159.76, phía sau chở theo bạn gái tên Nguyễn Hiếu H2. Lúc này, H đưa cho T1 01 vỏ bao thuốc lá hiệu SAIGON bên trong có 01 điều Cần sa quấn bằng giấy cho T1 thì T1 bỏ vào túi quần đang mặc và chưa kịp trả tiền thì bị Công an phát hiện kiểm tra, thu giữ trong túi quần bên phải của H 01 túi nylon chứa Cần sa, thu của T1 01 điều Cần sa của H vừa mới bán cho T1. Sau đó, Công an mời H, T1 và H2 về trụ sở để làm rõ.

Ngoài ra, vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 06/4/2025 tại đầu hẻm C V, H bán cho T1 01 gói giấy được cuộn thành dạng điều chứa thảo mộc khô là Cần sa, ước lượng khoảng 01 gam với giá 180.000 đồng. Sau đó, rạng sáng ngày 07/4/2025, T1 thanh toán tiền mua Cần sa cho H bằng cách chuyển tiền vào số tài khoản 0563202889 mở tại Ngân hàng T3 do H đứng tên và còn bán ma túy cho các đối tượng không rõ lai lịch và thông tin liên lạc.

Nguyễn Hiếu H2 và Nguyễn Phúc T1 khai nhận phù hợp lời khai của Nguyễn Công Bảo H. Ngoài ra, T1 và H2 cùng khai nhận trước đó có sử dụng Cần sa một lần cùng với nhau vào rạng sáng ngày 07/4/2025, tại sân thượng khu nhà thuê của H2, số B T, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng hơn 0 giờ ngày 07/4/2025, T1 rủ H2 cùng sử dụng Cần sa và cùng đi mua của H 01 điều thuốc Cần sa tại đầu hẻm C V của H. Sau khi mua được ma túy Cần sa H2 và T1 về lại phòng của H2 tại số B T thì H2 dùng dấu vân tay mở cửa khu nhà thuê để cùng T1 lên phòng số 102. Khi tại phòng số 102, T1 nói với H2 “sử dụng Cần sa trong phòng sẽ bị những người thuê phòng kế bên phát hiện nên rủ H2 lên sân thượng khu nhà thuê sử dụng”, thì H2 đồng ý. Khi lên sân thượng, T1 lấy trong gói thuốc SAIGON ra 01 điều Cần sa rồi lấy bật lửa (trong phòng 102 của H2 sử dụng hằng ngày) đốt điều Cần sa và hút một hơi rồi T1 đưa điều Cần sa cho H2 hút, H2 hút một hơi rồi đưa lại T1 cứ như vậy H2 và T1 hút hết điều

Cần sa; hút xong T1 bỏ đầu lọc vào lại gói thuốc khi xuống trước dãy phòng trọ T1 vứt vào thùng rác, rồi vào phòng của H2 ngủ lại đến hôm sau đi về.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, Nguyễn Công Bảo H, Nguyễn Phúc T1 và Nguyễn Hiếu H2 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Theo bản Kết luận giám định số 5188/KL-KTHS ngày 22/4/2025 của Phòng K1 Công an Thành phố H, kết luận:

“- Gói 1: Thảo mộc khô được ký hiệu mẫu m1 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) có khối lượng 0,9499g, là Cần sa. (thu giữ của Nguyễn Phúc T1)

Gói 2: Thảo mộc khô được ký hiệu mẫu m2 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) có khối lượng 1,9620g, là Cần sa. (thu giữ của Nguyễn Công Bảo H).

Gói 3: (thu giữ khi khám xét tại nhà Nguyễn Công Bảo H)

+ Thảo mộc khô được ký hiệu mẫu m3 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) có tổng khối lượng 68,12g, đều là Cần sa.

+ Thảo mộc khô được ký hiệu mẫu m4 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) có khối lượng 0,1742g, là Cần sa.

+ Thảo mộc khô được ký hiệu mẫu m5 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) có khối lượng 2,0255g, không tìm thấy ma túy.”

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô biển số 59D3 - 159.76, chủ xe là Nguyễn Phúc T1, là xe mô tô T1 sử dụng để đi mua ma túy.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng, gắn sim số 0563202889, là điện thoại di động H sử dụng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy.

- 01 điện thoại di động Iphone màu xanh, gắn sim số 0783771537, là điện thoại di động của T1 sử dụng để liên lạc để mua bán trái phép chất ma túy.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu tím, là điện thoại di động H2 sử dụng để liên lạc cá nhân.

- Gói 1 đã niêm phong: 01 gói giấy được cuộn thành dạng điếu chứa Cần sa khối lượng 0,9499g.

- Gói 2 đã niêm phong: 01 túi nylon chứa Cần sa khối lượng 1,9620g.

- Gói 3 đã niêm phong, gồm: 01 hộp nhựa hình tròn màu xanh; 01 hộp nhựa hình tròn màu hồng; 01 hộp nhựa hình tròn màu đỏ; 01 hộp giấy hình vuông có nắp màu đỏ, 01 hộp nhựa màu đỏ có nắp màu đen, tất cả đều có chứa Cần sa khối lượng 68,12g; 01 vật kim loại màu vàng chứa Cần sa khối lượng 0,1742g; 01 ống nhựa chứa chất không phải Cần sa khối lượng 2,0255g.

- 01 vỏ gói thuốc lá SAIGON

Các vật chứng hiện đang nhập kho theo Phiếu nhập kho vật chứng số 264/PNK-PTH ngày 12/9/2025 của Công an Thành phố H.

Cáo trạng số 101/CT-VKS ngày 02/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Công Bảo H ra trước Tòa án nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025; truy tố các bị cáo Nguyễn Phúc T1 và Nguyễn Hiếu H2 ra trước Tòa án nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025.

Tại phiên tòa: Các bị cáo Nguyễn Công Bảo H, Nguyễn Phúc T1 và Nguyễn Hiếu H2 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố đối với các bị cáo và không có ý kiến gì khác. Bị cáo Nguyễn Công Bảo H thừa nhận từ khi bắt đầu bán ma túy đã thu lợi bất chính tổng cộng số tiền 4.000.000 đồng, bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết.

Ý kiến phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh đã đánh giá tính chất nguy hiểm cho xã hội về hành vi phạm tội của các bị cáo, đánh giá các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025, đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Công Bảo H phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị xử phạt bị cáo H với mức án từ 08 năm đến 09 năm tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025, đề nghị tuyên bố các bị cáo Nguyễn Phúc T1 và Nguyễn Hiếu H2 phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và đề nghị xử phạt bị cáo T1 với mức án từ 03 năm đến 04 năm tù; đề nghị xử phạt bị cáo H2 với mức án từ 03 năm đến 04 năm tù.

Ngoài ra, còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật. Về hình phạt bổ sung, biện pháp tư pháp: đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Nguyễn Công Bảo H nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 4.000.000 đồng để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Các bị cáo không tranh luận với quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát và nói lời sau cùng: các bị cáo đã ăn năn, hối cải về lỗi lầm của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi và các quyết định tố tụng: về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra - Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay cho thấy: Vào khoảng 00 giờ 15 phút ngày 07/4/2025, tại số B T, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Hiếu H2 cung cấp địa điểm (sân thượng khu nhà thuê của H2) và bật lửa; Nguyễn Phúc T1 cung cấp ma túy và đốt Cần sa để cùng nhau sử dụng trái phép ma túy.

Từ ngày 06/4/2025 đến ngày 14/4/2025, tại đầu hẻm C V, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Công Bảo H đã 02 lần có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Phúc T1 với khối lượng là 0,9499 gam Cần sa, thu lợi bất chính 4.000.000 đồng. Ngoài ra H có hành vi tàng trữ 70,2562 gam, ma túy Cần sa nhằm mục đích để bán thì bị bắt giữ cùng tang vật.

Như vậy, có đủ cơ sở để xác định hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Công Bảo H đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; hành vi của các bị cáo Nguyễn Phúc T1 và Nguyễn Hiếu H2 đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo Nguyễn Công Bảo H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025, truy tố các bị cáo Nguyễn Phúc T1 và Nguyễn Hiếu H2 về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, có căn cứ nên chấp nhận.

[3] Xét chất ma túy là loại chất kích thích do Nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán và tổ chức sử dụng. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, các bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai và vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng, bất chấp pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương và có thể là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác do đó cần xử lý với mức án nghiêm, áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

Đây là vụ án có đồng phạm nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn, bị cáo T1 là người khởi xướng, rủ rê việc mua bán ma túy về để sử dụng, bị cáo H2 là người cung cấp địa điểm, công cụ để cả hai cùng sử dụng ma túy. Hội đồng xét xử xem xét tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo khi quyết định hình phạt.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét: trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo Nguyễn Công Bảo H có cha ruột là ông Nguyễn Công H1 là người làm nghĩa vụ quốc tế (chiến đấu ở chiến trường Campuchia) nên cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 (đối với bị cáo Nguyễn Công Bảo H) Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt.

[4] Về hình phạt bổ sung và các biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo Nguyễn Công Bảo H nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 4.000.000 đồng để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với: xe mô tô hiệu Yamaha, biển số 59D3-159.76, là xe mô tô T1 sử dụng để đi mua ma túy, Hội đồng xét xử xét tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với: 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng, gắn sim số 0563202889, là điện thoại di động H sử dụng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy. Hội đồng xét xử xét tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với: 01 điện thoại di động Iphone màu xanh, gắn sim số 0783771537, là điện thoại di động của T1 sử dụng để liên lạc để mua ma túy. Hội đồng xét xử xét tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với: 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu tím, là điện thoại di động H2 sử dụng để liên lạc cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử xét trả lại cho bị cáo H2.

- Đối với: Gói 1 đã niêm phong: 01 gói giấy được cuộn thành dạng điều chứa cần sa khối lượng 0,9499g (số A); Gói 2 đã niêm phong: 01 túi nylon chứa cần sa khối lượng 1,9620g (số A); Gói 3 đã niêm phong gồm: 01 hộp nhựa hình tròn màu xanh; 01 hộp nhựa hình tròn màu hồng; 01 hộp nhựa hình tròn màu đỏ; 01 hộp nhựa hình vuông có nắp màu đỏ; 01 hộp nhựa màu đen tất cả đều có chứa cần sa khối lượng 68,12g; 01 vật kim loại màu vàng chứa cần sa khối lượng 0,1742g; 01 ống nhựa chứa chất không phải cần sa khối lượng 2,0255g (số A). Hội đồng xét xử xét các vật chứng trên là chất cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 vỏ gói thuốc lá Saigon, Hội đồng xét xử xét không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với Nguyễn Phúc T1 còn có hành vi tàng trữ ma túy Cần sa có khối lượng 0,9499 gam. Do chưa đủ định lượng nên hành vi của T1 không cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Công an phường P, Thành phố Hồ Chí Minh đã ra Quyết định xử phạt hành chính với số tiền 3.500.000 đồng đối với Nguyễn Phúc T1 về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 2 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ - CP ngày 31/12/2021. (Bút lục 297)

Đối với đối tượng “Vu T” (không rõ lai lịch) bán ma túy cho H và người đàn ông (không rõ lai lịch) gọi xác nhận đơn hàng ma túy. Cơ quan Cảnh sát

điều tra Công an Thành phố H đang tiếp tục xác minh, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

Xác minh thông tin sàn Binance, Cục T4 và Kinh tế số có Công văn số 1415/TMĐL-QL ngày 12/9/2025 trả lời: *“Tại thời điểm kiểm tra ngày 11/9/2025, sàn B (có tên miền binance.com) có nội dung liên quan đến các giao dịch tiền kỹ thuật số thuộc lĩnh vực tài chính; các lĩnh vực này không thuộc phạm vi điều chỉnh của thương mại điện tử (TMĐT) theo quy định tại Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16/5/2013 của Chính phủ về TMĐT (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 85/2021/NĐ-CP). Đến nay, Cổng Thông tin quản lý hoạt động TMĐT không nhận được hồ sơ nào về việc thực hiện thủ tục đăng ký, thông báo ứng dụng TMĐT đối với website trên”*.(Bút lục 269)

Xác minh tại Công ty cổ phần D (A1) về đơn hàng giao cho Nguyễn Công Bảo H (nghỉ là đơn hàng giao ma túy) vào ngày 14/4/2025, tại địa chỉ số A L, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh, người đặt tên Trần Ngọc A, địa chỉ nhận hàng là 9 T, Phường A, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh (cũ), số điện thoại đặt đơn hàng là 0929485809, người giao hàng là Nguyễn Minh L1.

Tiến hành xác minh tại địa chỉ số I T, Phường A, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh (cũ), không có Trần Ngọc A cư trú. Xác minh số điện thoại 0929485809 tại Công ty Cổ phần V chưa cung cấp thông tin, khi nào có thông tin sẽ xử lý sau.

Xác minh Nguyễn Minh L1 (Số C), Công an phường H cung cấp: từ tháng 01/2025 không ở tại địa chỉ số E Q, Khu phố B, phường H, Thành phố Hồ Chí Minh, không có dữ liệu về nơi ở khác nên chưa làm việc ghi lời khai về đơn hàng vận chuyển của AHAMOVE đã giao cho Nguyễn Công Bảo H vào ngày 14/4/2025, sẽ tiếp tục xác minh xử lý sau.

[7] Về án phí: các bị cáo Nguyễn Công Bảo H, Nguyễn Phúc T1 và Nguyễn Hiếu H2 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công Bảo H 08 (Tám) năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/4/2025.

Buộc bị cáo Nguyễn Công Bảo H nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 4.000.000 đồng để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

1.1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phúc T1 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/4/2025.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hiếu H2 03 (Ba) năm tù, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/7/2025.

2. Về xử lý vật chứng: căn cứ vào Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: xe mô tô hiệu Yamaha, biển số 59D3-159.76; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng, gắn sim số 0563202889; 01 điện thoại di động Iphone màu xanh, gắn sim số 0783771537.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hiếu H2 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu tím.

- Tịch thu tiêu hủy: Gói 1 đã niêm phong: 01 gói giấy được cuộn thành dạng điều chứa cần sa khối lượng 0,9499g (số A); Gói 2 đã niêm phong: 01 túi nylon chứa cần sa khối lượng 1,9620g (số A); Gói 3 đã niêm phong gồm: 01 hộp nhựa hình tròn màu xanh; 01 hộp nhựa hình tròn màu hồng; 01 hộp nhựa hình tròn màu đỏ; 01 hộp nhựa hình vuông có nắp màu đỏ; 01 hộp nhựa màu đen tất cả đều có chứa cần sa khối lượng 68,12g; 01 vật kim loại màu vàng chứa cần sa khối lượng 0,1742g; 01 ống nhựa chứa chất không phải cần sa khối lượng 2,0255g (số A); 01 vỏ gói thuốc lá Saigon.

(Phòng Thi hành án dân sự khu vực 9 – Thành phố Hồ Chí Minh đang tạm giữ các vật chứng trên theo Phiếu nhập kho số PNK2026/9-68 ngày 18/12/2025).

3. Về án phí: căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án: các bị cáo Nguyễn Công Bảo H, Nguyễn Phúc T1 và Nguyễn Hiếu H2 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP.HCM;
- VKSND KV9-TP.HCM;
- CA TP.HCM;
- Trạm tạm giam Chí Hòa;
- Phòng PV06- Công an TP. HCM;
- THADS TP.HCM;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Phước